

Số: **04** /2016/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 09 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2017 đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 162 /TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2017 đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2017 đến năm 2020, như sau:

1. Các khoản thu, chi của ngân sách thành phố

a) Các khoản thu ngân sách thành phố được hưởng 100%:

- Thuế tài nguyên.
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
- Thu tiền sử dụng đất, không kể tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Trung ương xử lý.
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước, không kể tiền thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí.
- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.
- Lệ phí môn bài của các đơn vị thuộc thành phố quản lý.
- Lệ phí trước bạ.
- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết.
- Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố đại diện chủ sở hữu.
- Thu từ Quỹ dự trữ tài chính địa phương.
- Thu từ bán tài sản nhà nước, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố quản lý.
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho địa phương.
- Phí, lệ phí nộp vào ngân sách cấp thành phố theo quy định của pháp luật.
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép do địa phương cấp.

- Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước địa phương thực hiện.

- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố xử lý.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác.

- Huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Thu kết dư ngân sách cấp thành phố.

- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách thành phố với ngân sách quận, huyện:

- Thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh.

- Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ dịch vụ, hàng hóa sản xuất trong nước.

- Thuế thu nhập cá nhân.

c) Thu tiền vay cho đầu tư theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 7 của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương.

đ) Thu chuyển nguồn từ ngân sách thành phố năm trước sang ngân sách thành phố năm sau.

e) Các khoản chi ngân sách thành phố:

- Chi đầu tư phát triển:

+ Đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do cấp thành phố quản lý;

+ Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

+ Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

- Chi thường xuyên:

+ Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề;

+ Sự nghiệp khoa học - công nghệ;

+ Quốc phòng - an ninh (không kể phần giao cho cấp huyện, cấp xã quản lý):

. Quốc phòng: Giáo dục Quốc phòng - an ninh; Tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ và báo cáo công tác; Thực hiện kế hoạch xây dựng thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc theo phân công của Chính phủ; Tổ chức huy động lực lượng dự bị động viên theo quy định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh về Dự bị động viên; Tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ; Xây dựng, huấn luyện, diễn tập lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên thuộc bộ đội địa phương; Tuyển chọn công dân đi đào tạo sĩ quan dự bị; Đào tạo chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn; Mua sắm và vận chuyển vũ khí, khí tài, quân trang quân dụng cho lực lượng dân quân tự vệ và quân nhân dự bị; Tuyển quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về; Chi trả phụ cấp trách nhiệm dân quân tự vệ và dự bị động viên; Chi văn phòng phẩm, điện, nước, cước phí điện thoại, nhiên liệu, các khoản phụ cấp, công tác phí, hỗ trợ đi học, tập huấn theo quy định; Chi hội thi, hội thao, hội diễn cấp thành phố và tham gia hội thao quân khu; Chi sửa chữa, mua sắm trang thiết bị của đơn vị; Chi nghiên cứu khoa học - công nghệ môi trường phục vụ công tác quốc phòng; Chi phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn; Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

. An ninh và trật tự an toàn xã hội: Hỗ trợ các chiến dịch phòng ngừa, phòng chống các loại tội phạm; Hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội; Hỗ trợ công tác phòng cháy, chữa cháy; Hỗ trợ sửa chữa nhà tạm giam, tạm giữ; Hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

+ Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình;

+ Sự nghiệp văn hóa, thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục, thể thao do các cơ quan cấp thành phố quản lý;

- + Sự nghiệp bảo vệ môi trường;
  - + Các hoạt động kinh tế do các cơ quan cấp thành phố quản lý gồm:
    - . Hoạt động bảo trì, quản lý sử dụng, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông do Nhà nước thực hiện;
    - . Hoạt động bảo vệ, nuôi trồng, chăm sóc, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành, khai thác trong nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; định canh, định cư và phát triển nông thôn do Nhà nước thực hiện;
    - . Hoạt động quản lý sử dụng, khai thác đất đai; tài nguyên; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ do Nhà nước thực hiện;
    - . Hoạt động phân giới cắm mốc biên giới; điều tra cơ bản; quy hoạch; xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; chi hoạt động nhập, xuất, bảo quản, bảo vệ, bảo hiểm hàng dự trữ quốc gia do Nhà nước thực hiện;
    - . Hoạt động sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thị, công viên và các sự nghiệp thị chính khác;
  - . Các sự nghiệp kinh tế khác.
  - + Chi quản lý hành chính, gồm:
    - . Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân cấp thành phố;
    - . Hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp thành phố theo quy định của pháp luật.
  - + Đảm bảo xã hội do cấp thành phố quản lý gồm: Chi hoạt động của các trại xã hội, trại mồ côi, trợ cấp xã hội của thành phố;
  - + Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.
    - Chi trả nợ gốc, lãi, phí và chi phí phát sinh khác từ khoản tiền vay cho đầu tư theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 7 của Luật Ngân sách nhà nước.
    - Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính.
    - Chi chuyển nguồn ngân sách thành phố từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau.
    - Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp quận, huyện.
2. Các khoản thu, chi phân cấp cho ngân sách quận, huyện:
- a) Các khoản thu ngân sách quận, huyện được hưởng 100%:
- Thuế tài nguyên.
  - Thuế sử dụng đất nông nghiệp.
  - Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
  - Thu khác thuế công thương nghiệp.
  - Lệ phí môn bài của các đơn vị do quận, huyện trực tiếp quản lý.
  - Lệ phí trước bạ.
  - Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho địa phương.
  - Phí, lệ phí nộp vào ngân sách quận, huyện theo quy định của pháp luật.
  - Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước địa phương thực hiện.
  - Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.
  - Thu kết dư ngân sách cấp huyện.
  - Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách quận, huyện với ngân sách thành phố như Điểm b, Khoản 1, Mục I.

c) Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố.

d) Thu chuyển nguồn từ ngân sách quận, huyện năm trước sang ngân sách quận, huyện năm sau.

đ) Các khoản chi ngân sách quận, huyện:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện theo quy định hiện hành về phân cấp quyết định đầu tư.

- Chi thường xuyên:

+ Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề;

+ Sự nghiệp khoa học - công nghệ;

+ Chi quốc phòng - an ninh:

. Quốc phòng: Tổ chức kiểm tra, huấn luyện dự bị động viên, tuyển chọn công dân đào tạo sĩ quan dự bị, chi trả ngày công lao động cho gia đình theo Pháp lệnh dự bị động viên; Mua sắm quân trang, dân dụng cho lực lượng dân quân tự vệ và quân nhân dự bị động viên; Chi điện, nước, cước phí điện thoại, các khoản phụ cấp, công tác phí theo quy định; Chi hội thi, hội thảo, hội diễn cấp quận, huyện và tham gia cấp thành phố; Chi sửa chữa, mua sắm trang bị, văn phòng phẩm, nhiên liệu; Chi cho diễn tập thường xuyên thuộc nhiệm vụ của các cấp; Công tác giáo dục quốc phòng an ninh; Công tác tuyển quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về; Đăng ký quân nhân dự bị; Tổ chức huấn luyện cán bộ dân quân tự vệ; Hội nghị và tập huấn nghiệp vụ dân quân tự vệ; Chi phòng chống lụt bão, cứu nạn; Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

. An ninh và trật tự an toàn xã hội: Giáo dục, tuyên truyền phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội; Hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Hỗ trợ hoạt động an ninh, trật tự ở cơ sở.

+ Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình;

+ Sự nghiệp văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao do các cơ quan cấp quận, huyện quản lý;

+ Sự nghiệp bảo vệ môi trường;

+ Sự nghiệp kinh tế do quận, huyện quản lý gồm:

. Sự nghiệp giao thông;

. Sự nghiệp nông nghiệp;

. Sự nghiệp thủy lợi;

. Sự nghiệp kiến thiết thị chính;

. Sự nghiệp kinh tế khác.

+ Chi quản lý hành chính, gồm:

. Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân cấp quận, huyện;

. Hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp quận, huyện theo quy định của pháp luật;

+ Chi đảm bảo xã hội do cấp quận, huyện quản lý gồm: chi cứu đói thường xuyên, cứu đói đột xuất, chi cho các trại xã hội và chi cho công tác quản trang;

+ Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

- Chi chuyển nguồn ngân sách quận, huyện từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau.

- Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã, phường, thị trấn.

3. Các khoản thu, chi phân cấp cho ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã)

a) Các khoản thu ngân sách xã được hưởng 100%:

- Phí và lệ phí phát sinh trên địa bàn xã.
- Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.
- Thu khác của ngân sách xã.
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức và cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho xã theo quy định của pháp luật.
- Thu kết dư của ngân sách xã.
- Thu chuyển nguồn từ ngân sách xã năm trước sang ngân sách xã năm sau.
- Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách quận, huyện.

b) Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách xã với ngân sách thành phố và quận, huyện:

- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tiêu thụ đặc biệt từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh.

- Thuế thu nhập cá nhân.

c) Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%) giữa ngân sách xã với ngân sách quận, huyện:

- Thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Lệ phí trước bạ.

- Lệ phí môn bài của các đơn vị do xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý.

d) Các khoản chi ngân sách xã:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện theo quy định hiện hành về phân cấp quyết định đầu tư.

- Sự nghiệp kinh tế: Chủ yếu sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng đường giao thông do xã quản lý.

- Sự nghiệp giáo dục, văn hóa, thông tin, truyền thanh, thể dục, thể thao.

- Chi quản lý hành chính:

- + Chi lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định của cán bộ xã, công chức xã theo quy định;

- + Chi phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách kể cả bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế;

- + Kinh phí hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể.

- Chi đảm bảo xã hội.

- Quốc phòng - an ninh:

- + Huấn luyện dân quân tự vệ;

- + Đăng ký nghĩa vụ quân sự, đưa thanh niên đi làm nghĩa vụ quân sự;

- + Giáo dục, tuyên truyền phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

- + Hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

- + Chi hỗ trợ cho lực lượng Dân quân tự vệ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

- + Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

4. Giao tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách quận, huyện như sau:

a) Đối với số thu từ khu vực công - thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh do quận, huyện trực tiếp thu (không tính đến các đơn vị nộp thuế trên địa bàn do Cục Thuế thành phố quản lý thu):

Nội dung	Quận Ninh Kiều	Các quận, huyện còn lại
----------	----------------	-------------------------

	Thành phố	Quận	Thành phố	Quận, huyện
1. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh				
- Thuế giá trị gia tăng	59%	32%	4%	87%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	41%	50%	4%	87%
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	41%	50%	4%	87%
- Thuế tài nguyên	0%	100%	0%	100%
- Thu khác	0%	100%	0%	100%
2. Thuế thu nhập cá nhân	6%	85%	4%	87%
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0%	100%	0%	100%
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	0%	100%	0%	100%
5. Lệ phí trước bạ	0%	100%	0%	100%
6. Lệ phí môn bài	0%	100%	0%	100%
7. Phí, lệ phí	0%	100%	0%	100%
8. Thu khác	0%	100%	0%	100%

b) Giao tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu giữa ngân sách quận, huyện với ngân sách xã, phường, thị trấn (đính kèm 9 phụ lục - bảng tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp quận, huyện với ngân sách cấp xã).

**Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Hiểu**